
Bản án số: 54/2017/HSST

Ngày: 06/9/2017

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N - NINH BÌNH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Đào Thị Huệ.

Các Hội thẩm :

- Ông Lưu Danh Sử.

- Ông Tạ Khắc Nghĩa.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hằng -Thư ký Toà án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Xuân Duy - Kiểm sát viên.

Ngày 06/9/2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình mở phiên toà xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 54/2017/HSST ngày 03/8/2017 đối với bị cáo:

Họ và tên Nguyễn Văn Q, sinh năm 1984; Nơi ĐKNKTT và trú tại: Thôn S, xã Đ, huyện N, tỉnh Ninh Bình; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 07/12; Con ông Nguyễn Thanh X và bà Trần Thị V; Có vợ là Vũ Thị D và 02 con, con lớn sinh năm 2008, con nhỏ sinh năm 2011; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 05/7/2017, chuyển tạm giam ngày 07/7/2017, hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình (Bị cáo có mặt).

NHẬN THẤY:

Bị cáo Nguyễn Văn Q bị Viện kiểm sát nhân dân huyện N truy tố về hành vi phạm tội như sau: Nguyễn Văn Q là người nghiện ma túy, khoảng 16 giờ ngày 05/7/2017 Q điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 35B1 - 345.48 đi từ nhà đến khu vực xã G để tìm mua Heroine về sử dụng. Khi Q đi đến khu vực cầu Đé thuộc thôn K, xã G, huyện N, Q gặp một người nam giới (Q không biết tên tuổi, địa chỉ) đứng ở bên đường, Q đến gần người nam giới và hỏi “*Anh có hàng không để cho em một trăm*” - Ý Q hỏi mua Heroine của người nam giới với giá 100.000 đồng. Người nam giới đồng ý nói “*Có*”. Nguyễn Văn Q lấy ra 100.000 đồng đưa cho người nam giới, người nam giới cầm tiền rồi đưa cho Q 01 gói Heroine được gói ngoài bằng tờ giấy lịch, Q cầm

gói Heroine trên tay rồi điều khiển xe mô tô đi về khu vực thôn A, xã G để tìm nơi sử dụng. Khoảng 16 giờ 45 phút cùng ngày, Nguyễn Văn Q đi đến khu vực núi Nội ở thôn A, xã G, huyện N thì gặp Tổ công tác Công an huyện N phối hợp với Công an xã G đang tiến hành nhiệm vụ tuần tra. Do sợ bị phát hiện cất giấu Heroine trong người nên Nguyễn Văn Q đã dừng lại và thả từ trên tay trái gói Heroine vừa mua được xuống mặt đường thì bị Tổ công tác phát hiện, thu giữ 01 gói chất bột dạng cục màu trắng được gói ngoài bằng tờ giấy lịch, Q khai nhận đó là gói Heroine của Q mua về nhằm mục đích sử dụng.

Cân xác định trọng lượng chất bột dạng cục màu trắng chứa trong 01 gói nhỏ được gói ngoài bằng tờ giấy lịch thu giữ của Nguyễn Văn Q có trọng lượng 0,15 gam ký hiệu M gửi trung cầu giám định về trọng lượng ma túy và loại chất ma túy.

Tại bản kết luận giám định số 165/KLGD-PC54-MT ngày 06/7/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: *“Mẫu chất bột dạng cục màu trắng gửi giám định ký hiệu M có khối lượng là 0,1595 (không phải một nghìn năm trăm chín mươi lăm) gam, là chất ma túy, loại Heroine”*.

Tại bản cáo trạng số 52/CT-VKS ngày 02/8/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Văn Q ra trước Toà án nhân dân huyện N để xét xử về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên toà giữ nguyên quan điểm đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố Nguyễn Văn Q phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng: Khoản 1 Điều 194; Điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999; Khoản 3 Điều 7; Điểm x khoản 1 Điều 51; Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015; Căn cứ: Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội Nước CHXHCN Việt Nam.

Đề nghị xử phạt Nguyễn Văn Q từ 12 đến 15 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 05/7/2017.

Ngoài ra còn đề nghị xử lý vật chứng.

Tại phiên toà, bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra xem xét tại phiên toà; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà; Trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY:

Tại phiên toà hôm nay bị cáo khai nhận bản thân là người nghiện ma túy nên để có ma túy sử dụng cho bản thân, khoảng 16 giờ ngày 05/7/2017 bị cáo điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 35B1 - 345.48 đi từ nhà đến khu vực xã G để tìm mua Heroine về sử dụng. Tại khu vực cầu Đé thuộc thôn K, xã G, huyện N, bị cáo mua của người nam giới không quen biết 01 gói Heroine với giá 100.000đ. Khi mua xong bị cáo cầm gói Heroine trên tay trái rồi điều khiển xe mô tô đi về khu vực thôn A, xã G để tìm nơi

sử dụng. Nhưng chưa kịp sử dụng thì khoảng 16 giờ 45 phút cùng ngày Tổ công tác Công an huyện N phối hợp với Công an xã G phát hiện và bắt quả tang thu giữ 01 gói Heroine bị cáo vừa ném xuống mặt đường.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, người làm chứng, biên bản thu giữ vật chứng, bản kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu có liên quan khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Đã đủ cơ sở pháp lý khẳng định bị cáo Nguyễn Văn Q tàng trữ 0,1595 gam Heroine nhằm mục sử dụng đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện N vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Tuy nhiên, trước khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cần nhắc đến tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra, nhân thân bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, xét thấy:

Hành vi tàng trữ 0,1595 gam Heroine nhằm mục đích sử dụng của bị cáo Nguyễn Văn Q là cố ý, nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội. Trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về việc quản lý các chất ma túy. Xét bản thân bị cáo là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự nhận thức rõ hành vi mua Heroine của mình bị Nhà nước cấm. Đồng thời bị cáo nhận thức được nghiện ma túy là tệ nạn xã hội nguy hiểm mà cộng đồng đang ra sức lên án và loại trừ bởi ma túy ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe của người sử dụng, ảnh hưởng đến kinh tế, sự phát triển nòi giống, phá hoại hạnh phúc gia đình và là con đường lây nhiễm HIV phổ biến nhất hiện nay. Đồng thời gây mất trật tự an toàn xã hội, làm gia tăng các tệ nạn xã hội như: Lừa đảo, trộm cắp... Nhận thức được hành vi mua ma túy bị pháp luật cấm và tác hại to lớn của ma túy như vậy nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo mức án thật nghiêm khắc, áp dụng loại hình phạt tù có thời hạn cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của bị cáo. Như vậy, mới có tác dụng nâng cao hiệu quả công tác giáo dục, răn đe phòng ngừa tội phạm chung cũng như giúp bị cáo có thời gian cải tạo rèn luyện mình trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội. Tuy nhiên, bị cáo có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự; Phạm tội lần đầu; Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi mình đã thực hiện. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999. Ngoài ra, bị cáo Q có bố đẻ là ông Nguyễn Thanh X là người có công với cách mạng nên được tặng kỷ niệm chương chiến sĩ Trường Sơn. So sánh với Bộ luật hình sự năm 1999 thì đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định khoản 2 Điều 46. Tuy nhiên, tại Điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định:.....x) Người phạm tội là cha, mẹ, vợ, chồng, con của liệt sĩ, người có công với cách mạng. Mặt khác, bị cáo tàng trữ 0,1595 gam heroine nhằm mục đích sử dụng thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015. So sánh hai bộ luật hình sự ta thấy: Tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 quy định: Người nào tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy, thì bị phạt tù từ hai năm đến

bảy năm. Tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định: Người nào tàng trữ trái phép mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:....c)Hêrôin, cococain, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA có khối lượng từ 0,1 gam đến 05 gam. Do vậy, Hội đồng xét xử thấy hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo được Bộ luật hình sự năm 2015 quy định một hình phạt nhẹ hơn so với Bộ luật hình sự hiện hành nên căn cứ vào Khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội Nước CHXHCN Việt Nam để áp dụng hình phạt có lợi cho bị cáo theo Bộ luật hình sự năm 2015 là phù hợp.

Trong vụ án này, kết quả điều tra không xác định được tên, tuổi, địa chỉ của người đã bán heroine cho bị cáo nên không có căn cứ để xử lý.

* Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người nghiện ma túy tàng trữ nhằm sử dụng không nhằm mục đích kiếm lời, do vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung.

* Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA TAURUS màu vàng - nâu biển kiểm soát 35B1 - 345.48 thu giữ của Nguyễn Văn Q. Quá trình điều tra đã chứng minh là tài sản chung hợp pháp của vợ chồng Nguyễn Văn Q. Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe mô tô trên cho chị Vũ Thị D (vợ của Q) là phù hợp.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 105 vỏ màu đen và số tiền 320.000đ thu giữ của Nguyễn Văn Q không liên quan đến việc phạm tội nên cần trả lại cho Q là phù hợp.

- Đối với 01 phong bì niêm phong theo quy định mặt trước có ghi số 165/2017/GĐMT mẫu hoàn trả sau giám định M=0,1081 (không phải một nghìn không trăm tám mươi một) gam Heroine còn lại thu giữ của Nguyễn Văn Q và 01 phong bì niêm phong theo quy định mặt trước ghi vật chứng còn lại trong là vỏ phong bì niêm phong cũ và mảnh giấy lịch nhỏ “Tàng trữ trái phép chất ma túy” xảy ra ngày 05/7/2017 tại xã G thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu để tiêu hủy.

* Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Q phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: - Khoản 1 Điều 194; Điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999.

- Khoản 3 Điều 7; Điểm x khoản 1 Điều 51; Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Căn cứ: Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội Nước CHXHCN Việt Nam.

Xử phạt Nguyễn Văn Q 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 05/7/2017.

2. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng: Điều a khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự; Điều a khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Trả lại cho Nguyễn Văn Q 01 điện thoại di động NOKIA 105 vỏ màu đen và số tiền 320.000 đ (Ba trăm hai mươi nghìn đồng).

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong theo quy định mặt trước có ghi số 165/2017/GĐMT mẫu hoàn trả sau giám định M=0,1081 (không phải một nghìn không trăm tám mươi một) gam Heroine còn lại thu giữ của Nguyễn Văn Q và 01 phong bì niêm phong theo quy định mặt trước ghi vật chứng còn lại trong là vỏ phong bì niêm phong cũ và mảnh giấy lịch nhỏ “Tàng trữ trái phép chất ma túy” xảy ra ngày 05/7/2017 tại xã G (Đặc điểm các vật chứng như biên bản giao vật chứng).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm:

Áp dụng: Điều 99 BLTTHS; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn Q phải nộp là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

4. Án xử công khai sơ thẩm bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh NB;
- VKSND huyện N;
- THADS huyện N;
- CA huyện N;
- Những người TGTT;
- Lưu./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

ĐÀO THỊ HUỆ